

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **59/2023/HS-ST**
Ngày: 07 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Kim Xuyên;

2. Ông Hoài Đức Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 21/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S (tên gọi khác: C), sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu phố P, Thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã L, huyện L1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị C2, sinh năm 1969; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Phi T, sinh năm 1990 và có 01 con chung sinh năm 2021; Tiền sự: Không;

- Tiền án:

+ Ngày 24/02/2006, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2006.

+ Ngày 07/3/2008, thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 04/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Ngày 07/01/2013, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 05/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2021.

Nhân thân: Ngày 14/10/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện N đưa vào Cơ sở chữa bệnh, cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng. Đến ngày 14/10/2010, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2013, Nguyễn Văn S bị kết án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và chưa được xóa án tích.

Khoảng 17 giờ ngày 05/12/2022, S1 mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 11 gói ma túy với giá 1.400.000 đồng mang về sử dụng hết 01 gói ma túy. Số ma túy còn lại, S1 cất giấu trong túi quần bên phải. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S1 mang theo ma túy đi bộ đến đoạn đường Nguyễn Văn K thuộc ấp 1, xã L2, huyện N thì bị Công an xã L2, huyện N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 gói nilon được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng và 09 cục giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn S, P1 và dấu tròn đỏ của công an xã L2, huyện N, tỉnh Đồng Nai – ký hiệu M), thu giữ trong túi quần sau bên phải của S1.

Tại Kết luận giám định số 2625/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,2698gam, loại Heroin....” (Bút lục 19).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng số 66/CT-VKS-NT ngày 20/3/2023 và đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù giam.

+ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 1,2080 gam đã được niêm phong số 2625/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H1, Đình Văn H2 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-NT ngày 20/3/2023. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm

sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không bị khiếu nại tố cáo nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: Năm 2013, Nguyễn Văn S bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (tái phạm nguy hiểm) và chưa được xóa án tích. Vào khoảng 20 giờ, ngày 05/12/2022 tại ấp 1, xã L2, huyện N, Nguyễn Văn S đã có hành vi tàng trữ 1,2698 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi cất giấu chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-NT ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải phù hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó hiện nay tệ nạn ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập, là mầm mống làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù cũng đồng thời cai nghiện được ma túy thì lẽ ra bị cáo phải sửa chữa bản thân, quyết tâm cai nghiện để làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội; nhưng bị cáo lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của mình. Bị cáo biết rất

rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và cũng để phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh và mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn S, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 1,2080 gam đã được niêm phong số 2625/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H1, Đình Văn H2 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn S – 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam**, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 1,2080 gam đã được niêm phong số 2625/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H1, Đình Văn H2 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

(Hiện vật chứng, tài sản trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 09 giờ ngày 25/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS,THA,CAH;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp (Nơi bị cáo đăng ký HKTT);
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Dương Hữu Chí